

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN CỦA MẠNG XÃ HỘI

BÙI QUANG TOÀN  
Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội

Nhận bài ngày 09/12/2025. Sửa chữa xong 25/01/2026. Duyệt đăng 29/01/2026.

## **Abstract**

*In the context of digital transformation and the rapid expansion of social media, political and ideological education for students faces new opportunities as well as emerging challenges. This article analyzes the impact of social media on the political awareness of students at Hanoi College of Economics and Industry, assesses the current state of political education at the college, and proposes solutions to improve educational quality amid the growing influence of social media. The findings highlight the need to innovate the content, methods, and delivery forms of political education in ways that align with students' psychological characteristics and contemporary information-consumption needs.*

**Keywords:** Hanoi College of Economics and Industry, political education, social media, solutions, students.

## **1. Đặt vấn đề**

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, mạng xã hội (MXH) đã và đang trở thành một không gian xã hội đặc biệt, có ảnh hưởng sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống, trong đó có công tác giáo dục chính trị (GDCT) cho sinh viên (SV). Với đặc trưng lan truyền nhanh, tính tương tác cao và khả năng tác động trực tiếp đến nhận thức, thái độ, hành vi của người sử dụng, MXH vừa mở ra những cơ hội mới, vừa đặt ra nhiều thách thức đối với công tác GDCT, tư tưởng trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Thực tiễn cho thấy, SV hiện nay dành nhiều thời gian tiếp cận thông tin trên các nền tảng MXH như Facebook, YouTube, TikTok, Zalo... Đây vừa là kênh tiếp nhận tri thức, giao lưu, học hỏi, vừa là môi trường tiềm ẩn nhiều nguy cơ từ các luồng thông tin sai lệch, xuyên tạc, phản động, đi ngược lại các giá trị đạo đức và chuẩn mực xã hội. Nếu thiếu bản lĩnh chính trị và kỹ năng chọn lọc thông tin, SV rất dễ bị tác động tiêu cực, dẫn đến biểu hiện thờ ơ chính trị, dao động về tư tưởng, hoặc có nhận thức lệch lạc về các vấn đề chính trị - xã hội. Đối với Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội, nơi đào tạo nguồn nhân lực trong các lĩnh vực kinh tế, kỹ thuật và công nghiệp phục vụ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, công tác GDCT cho SV càng có ý nghĩa quan trọng. SV của nhà trường không chỉ cần vững vàng về chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp mà còn phải có lập trường tư tưởng vững chắc, đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội. Tuy nhiên, trước tác động mạnh mẽ của MXH, công tác GDCT tại nhà trường đang đứng trước yêu cầu phải đổi mới cả về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức để phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu và cách thức tiếp nhận thông tin của SV hiện nay.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Tác động của mạng xã hội đối với sinh viên hiện nay**

Mạng xã hội đã trở thành một kênh tiếp nhận thông tin chủ yếu của SV. Với đặc điểm nhanh chóng, tiện lợi và đa dạng về nội dung, MXH giúp SV dễ dàng cập nhật các thông tin kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. Thông qua các nền tảng MXH, SV có thể mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức về các vấn đề

Email: quangtoan75@gmail.com

thời sự, từ đó hình thành quan điểm cá nhân và khả năng phản biện xã hội. Nếu được định hướng đúng đắn, MXH có thể trở thành công cụ hỗ trợ tích cực cho quá trình học tập và tự học của SV. Bên cạnh những tác động tích cực, MXH cũng đặt ra không ít thách thức đối với nhận thức và tư tưởng của SV. Do đặc điểm mở và khó kiểm soát, không gian mạng tồn tại nhiều thông tin sai lệch, thiếu kiểm chứng, thậm chí xuyên tạc, phủ nhận các giá trị lịch sử, chính trị và văn hóa. SV, với đặc điểm tâm lý đang trong quá trình hoàn thiện nhân cách, nếu thiếu kỹ năng chọn lọc và đánh giá thông tin, rất dễ bị tác động bởi các luồng thông tin tiêu cực, từ đó dẫn đến nhận thức lệch lạc hoặc thái độ hoài nghi đối với các vấn đề chính trị - xã hội [1].

Mạng xã hội còn tác động mạnh mẽ đến thái độ chính trị và mức độ tham gia các hoạt động xã hội của SV. Việc tiếp xúc thường xuyên với các nội dung giải trí, giật gân, xu hướng "câu view" trên MXH có thể khiến một bộ phận SV giảm hứng thú với các vấn đề chính trị - xã hội chính thống, dẫn đến biểu hiện thờ ơ chính trị. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của công tác GDCT, tư tưởng trong nhà trường, đặc biệt là đối với các môn học LLCT vốn đã gặp nhiều khó khăn trong việc tạo sức hấp dẫn đối với SV. Mặt khác, MXH cũng ảnh hưởng đáng kể đến hành vi và lối sống của SV. Thông qua việc lan truyền nhanh chóng các xu hướng, trào lưu, MXH góp phần định hình phong cách sống, giá trị và chuẩn mực ứng xử của người trẻ. Một số xu hướng tích cực có thể thúc đẩy tinh thần sáng tạo, khởi nghiệp và trách nhiệm xã hội; tuy nhiên, cũng tồn tại những xu hướng lệch chuẩn, thực dụng, đề cao giá trị vật chất, ảnh hưởng tiêu cực đến đạo đức và lối sống của SV nếu không được định hướng kịp thời.

## **2.2. Thực trạng công tác giáo dục chính trị cho sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội trong bối cảnh phát triển của mạng xã hội**

Theo số liệu khảo sát nội bộ của nhà trường giai đoạn 2023-2024, trên 95% SV Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội sử dụng MXH hàng ngày; trong đó, Facebook và TikTok là hai nền tảng được sử dụng phổ biến nhất. Thời gian trung bình SV dành cho MXH từ 2 - 4 giờ/ngày, thậm chí có bộ phận SV sử dụng trên 5 giờ/ngày. Trong những năm qua, công tác GDCT cho SV Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội luôn nhận được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường và các tổ chức đoàn thể. GDCT được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm góp phần hình thành nhân cách, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội cho SV.

2.2.1. Về nội dung GDCT, các nội dung như Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước được tổ chức giảng dạy tương đối bài bản, góp phần trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về thế giới quan, phương pháp luận khoa học và định hướng giá trị chính trị. Thông qua nội dung GDCT, SV từng bước hình thành nhận thức đúng đắn về vai trò của Đảng, Nhà nước, về con đường phát triển của đất nước và trách nhiệm của cá nhân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, trong bối cảnh MXH phát triển mạnh mẽ, nội dung GDCT vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định, chưa theo kịp sự biến đổi nhanh chóng của môi trường thông tin và nhu cầu tiếp nhận tri thức của SV. Xét về phương pháp giảng dạy, nhà trường đã có những nỗ lực đổi mới theo hướng phát huy tính tích cực của người học, song trên thực tế, phương pháp giảng dạy nội dung LLCT vẫn chủ yếu thiên về truyền thụ kiến thức một chiều. Việc sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, phân tích tình huống, tranh luận hay phản biện xã hội chưa được áp dụng một cách thường xuyên và hiệu quả. Điều này khiến cho một bộ phận SV cảm thấy nội dung giáo dục LLCT khô khan, nặng về lý thuyết, chưa tạo được sự hấp dẫn và gắn kết với thực tiễn đời sống, đặc biệt là trong bối cảnh SV đã quen với cách tiếp nhận thông tin nhanh, trực quan và sinh động từ MXH [2].

2.2.2. Trong bối cảnh MXH phát triển, việc sử dụng các nền tảng số như một công cụ hỗ trợ GDCT tại Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội vẫn còn hạn chế. Nhà trường và các tổ chức Đoàn, Hội đã bước đầu sử dụng MXH để tuyên truyền, phổ biến thông tin, song nội dung GDCT trên không gian mạng chưa thực sự phong phú, chưa được xây dựng một cách có hệ thống và chiến lược dài hạn. Các hình thức truyền tải nội dung chủ yếu vẫn là thông báo, văn bản hoặc các bài viết mang tính tuyên truyền truyền thống, chưa phù hợp với thị hiếu và thói quen tiếp nhận thông tin của SV trên MXH hiện nay. Đối với đội ngũ giảng viên (GV) giảng dạy LLCT, phần lớn có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu, có kinh nghiệm giảng dạy và tinh thần trách nhiệm cao. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới GDCT trong bối cảnh chuyển

đối số, một bộ phận GV còn gặp khó khăn trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác MXH phục vụ giảng dạy. Việc tích hợp các nội dung thời sự, các vấn đề chính trị - xã hội đang được quan tâm trên MXH vào bài giảng chưa thực sự linh hoạt, dẫn đến khoảng cách nhất định giữa nội dung giảng dạy trong nhà trường và những gì SV tiếp cận hàng ngày trên không gian mạng [3].

2.2.3. Về phía SV, nhìn chung đa số SV Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội có ý thức chấp hành tốt nội quy, quy chế học tập và các quy định của pháp luật, có nhận thức chính trị tương đối đúng đắn, tích cực tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, các phong trào do nhà trường và Đoàn Thanh niên tổ chức. Tuy nhiên, không thể phủ nhận rằng vẫn còn một bộ phận SV học tập LLCT với tâm lý đối phó, chưa thực sự quan tâm đến nội dung GDCT, đặc biệt trong bối cảnh MXH chiếm nhiều thời gian và sự chú ý của người học. MXH đã và đang tác động mạnh mẽ đến thái độ học tập và nhận thức chính trị của SV. Nhiều SV có xu hướng tiếp cận thông tin chính trị - xã hội thông qua MXH thay vì các kênh chính thống. Điều này khiến cho việc hình thành nhận thức chính trị của SV chịu ảnh hưởng lớn từ các luồng thông tin đa chiều, trong đó có cả những thông tin sai lệch, thiếu kiểm chứng. Trong khi đó, công tác GDCT trong nhà trường chưa thực sự trang bị đầy đủ cho SV kỹ năng phân tích, đánh giá và phản biện thông tin trên MXH, dẫn đến nguy cơ SV bị tác động tiêu cực từ môi trường mạng.

2.2.4. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong GDCT cho SV chưa thực sự chặt chẽ. Trong bối cảnh MXH phát triển, SV chịu tác động từ nhiều nguồn thông tin khác nhau nhưng việc định hướng, quản lý và hỗ trợ SV sử dụng MXH một cách hiệu quả vẫn còn hạn chế. Công tác nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm lý của SV trên không gian mạng chưa được thực hiện thường xuyên và kịp thời, gây khó khăn cho việc phòng ngừa và xử lý các vấn đề nảy sinh liên quan đến tư tưởng, đạo đức và lối sống của SV.

*Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong giáo dục chính trị cho sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội trong bối cảnh phát triển của mạng xã hội*

Nguyên nhân quan trọng dẫn đến những tồn tại, hạn chế trong GDCT cho SV Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội xuất phát từ nhận thức và mức độ quan tâm chưa thật sự đồng đều của một số chủ thể trong nhà trường. Mặc dù GDCT, tư tưởng đã được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong đào tạo toàn diện SV, song trong thực tiễn triển khai, công tác này đôi khi vẫn chưa được ưu tiên tương xứng với đào tạo chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp. Trong bối cảnh MXH phát triển mạnh, nếu GDCT không được đầu tư bài bản, kịp thời, SV dễ bị lôi cuốn bởi các luồng thông tin đa chiều trên không gian mạng, làm giảm hiệu quả định hướng tư tưởng từ phía nhà trường.

Nội dung và phương pháp GDCT chậm được đổi mới so với sự biến đổi nhanh chóng của môi trường thông tin số. Nội dung giảng dạy các nội dung LLCT tại nhà trường vẫn còn nặng về lý thuyết, chưa cập nhật đầy đủ các vấn đề thời sự, các sự kiện chính trị - xã hội đang được bàn luận rộng rãi trên MXH. Phương pháp giảng dạy chủ yếu vẫn là thuyết trình, ít tạo điều kiện cho SV thảo luận, tranh luận và phản biện các vấn đề thực tiễn. Trong khi đó, MXH với đặc trưng tương tác cao, thông tin ngắn gọn, trực quan lại đang hình thành thói quen tiếp nhận thông tin mới ở SV, khiến cho các hình thức GDCT truyền thống ngày càng khó tạo được sức hấp dẫn.

Đội ngũ GV giảng dạy LLCT cũng chịu tác động không nhỏ từ bối cảnh phát triển của MXH. Mặc dù phần lớn GV có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm giảng dạy, song trước yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục trong môi trường số, một bộ phận GV còn hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác MXH như một công cụ hỗ trợ GDCT. Việc thiếu kỹ năng sử dụng các nền tảng số khiến cho quá trình tích hợp các vấn đề thời sự, các luồng thông tin đang "nóng" trên MXH vào bài giảng chưa thực sự linh hoạt, làm giảm khả năng kết nối giữa nội dung giáo dục trong nhà trường với thực tiễn mà SV đang trải nghiệm [4].

Tác động mạnh mẽ và phức tạp của MXH cũng là nguyên nhân quan trọng dẫn đến những hạn chế trong GDCT cho SV. Không gian mạng với tính mở, tính ẩn danh và tốc độ lan truyền nhanh đã tạo điều kiện cho nhiều thông tin sai lệch, xuyên tạc, thậm chí phản động xuất hiện và lan tỏa. SV, với đặc điểm tâm lý đang trong quá trình hoàn thiện nhân cách, dễ bị tác động bởi các thông tin này nếu không được trang bị đầy đủ bản lĩnh chính trị và kỹ năng chọn lọc, kiểm chứng thông tin. Điều này làm gia tăng áp lực đối với công tác GDCT trong nhà trường.

Sự thiếu đồng bộ trong phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong GDCT cho SV. Trong bối cảnh MXH phát triển, SV chịu tác động đồng thời từ nhiều môi trường giáo dục khác nhau, song cơ chế phối hợp giữa các chủ thể này chưa thực sự chặt chẽ. Công tác nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm lý của SV trên không gian mạng còn gặp nhiều khó khăn, khiến cho việc phát hiện sớm và xử lý kịp thời các biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, đạo đức và lối sống chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

Đặc điểm tâm lý, nhận thức và động cơ học tập của một bộ phận SV cũng là nguyên nhân dẫn đến những tồn tại, hạn chế trong GDCT. Trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế sâu rộng, nhiều SV chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của lối sống thực dụng, đề cao lợi ích cá nhân, trong khi chưa nhận thức đầy đủ vai trò của GDCT đối với sự phát triển bền vững của bản thân và xã hội. Việc dành quá nhiều thời gian cho MXH, giải trí trực tuyến có thể làm giảm sự quan tâm của SV đối với các nội dung LLCT và các hoạt động GDCT chính thống do nhà trường tổ chức.

### **2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị cho sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội trong bối cảnh phát triển của mạng xã hội**

2.3.1. Cần đổi mới nội dung GDCT theo hướng cập nhật, thiết thực và gắn chặt với thực tiễn đời sống xã hội cũng như đặc thù ngành nghề đào tạo của nhà trường. Trong bối cảnh MXH trở thành kênh thông tin chủ yếu của SV, nội dung GDCT nếu vẫn mang tính hàn lâm, khô cứng sẽ khó tạo được sự hấp dẫn và thuyết phục. Do đó, nội dung LLCT cần được bổ sung những vấn đề thời sự, các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước đang được dư luận xã hội quan tâm. Ví dụ, khi giảng dạy về đường lối phát triển kinh tế, GV có thể liên hệ đến các nội dung về chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh những vấn đề thường xuyên xuất hiện trên MXH và có liên quan trực tiếp đến lĩnh vực đào tạo của SV nhà trường. Cùng với đổi mới nội dung, việc đổi mới phương pháp GDCT có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Nhà trường cần khuyến khích GV áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của SV. Các hình thức như thảo luận nhóm, phân tích tình huống, tranh luận và phản biện xã hội cần được sử dụng thường xuyên trong giảng dạy nội dung LLCT. Chẳng hạn, GV có thể lựa chọn một vấn đề chính trị - xã hội đang gây nhiều tranh luận trên MXH, yêu cầu SV phân tích các quan điểm khác nhau, từ đó làm rõ đâu là quan điểm đúng đắn trên cơ sở lý luận và pháp luật. Thông qua hoạt động này, SV không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện và khả năng bảo vệ lập trường chính trị đúng đắn [5].

2.3.2. Tăng cường ứng dụng MXH như một kênh GDCT chính thống. Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội cần xây dựng và quản lý hiệu quả các fanpage, nhóm cộng đồng hoặc kênh truyền thông chính thức trên các nền tảng MXH phổ biến đối với SV. Trên các kênh này, nhà trường và Đoàn Thanh niên có thể đăng tải các nội dung GDCT dưới dạng bài viết ngắn, infographic, video clip hoặc podcast, phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin nhanh của SV. Ví dụ, việc xây dựng các video ngắn giới thiệu về tư tưởng Hồ Chí Minh, các ngày lễ lớn của đất nước hoặc các tấm gương SV tiêu biểu sẽ giúp lan tỏa các giá trị tích cực một cách tự nhiên và hiệu quả hơn so với hình thức tuyên truyền truyền thống. Song song với việc xây dựng các kênh truyền thông chính thống cần chú trọng trang bị cho SV kỹ năng sử dụng MXH an toàn và có trách nhiệm. GDCT trong bối cảnh MXH không thể tách rời việc giáo dục kỹ năng số, kỹ năng nhận diện và phản biện thông tin sai lệch. Nhà trường có thể tổ chức các buổi tọa đàm, chuyên đề hoặc lồng ghép nội dung này vào GDCT, giúp SV hiểu rõ cách kiểm chứng nguồn tin, phân biệt thông tin chính thống và phi chính thống [6]. Ví dụ, SV được hướng dẫn cách so sánh thông tin từ MXH với các nguồn báo chí chính thống, từ đó hình thành thói quen tiếp cận thông tin có chọn lọc.

2.3.3. Nâng cao vai trò và năng lực của đội ngũ GV LLCT là một trong những giải pháp mang tính quyết định. GV không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn là người định hướng tư tưởng, dẫn dắt SV trong môi trường thông tin đa chiều. Do đó, nhà trường cần tạo điều kiện để GV tham gia các khóa bồi dưỡng về công nghệ thông tin, truyền thông số và kỹ năng sử dụng MXH trong giảng dạy. Chẳng hạn, GV có thể sử dụng các nền tảng MXH để trao đổi học tập, chia sẻ tài liệu hoặc tổ chức thảo luận trực tuyến với SV ngoài giờ lên lớp, qua đó tăng cường sự tương tác và gắn kết giữa người dạy và người học.

2.3.4. Phát huy vai trò của các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội SV trong GDCT cần được phát huy mạnh

mẽ hơn nữa. Các tổ chức này có lợi thế trong việc tiếp cận, nắm bắt tâm lý và nhu cầu của SV, đặc biệt trên không gian mạng. Việc tổ chức các phong trào, cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, chính trị, pháp luật thông qua hình thức trực tuyến sẽ thu hút sự tham gia đông đảo của SV. Ví dụ, các cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến về lịch sử Đảng, pháp luật Việt Nam được tổ chức trên nền tảng MXH có thể vừa mang tính giáo dục, vừa tạo không khí sôi nổi, hấp dẫn [7].

2.3.5. Phát huy tính chủ động, tự giác của SV trong quá trình học tập và rèn luyện chính trị. GDCT chỉ thực sự hiệu quả khi SV nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa của việc học tập LLCT đối với sự phát triển cá nhân và nghề nghiệp. Nhà trường cần tạo môi trường để SV chủ động tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, các chương trình tình nguyện, hoạt động vì cộng đồng. Thông qua thực tiễn tham gia các hoạt động này, SV sẽ có điều kiện vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn, từ đó củng cố niềm tin và bản lĩnh chính trị.

2.3.6. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong GDCT cho SV. Trong bối cảnh MXH phát triển, SV chịu tác động từ nhiều môi trường khác nhau, do đó việc phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục có ý nghĩa quan trọng. Nhà trường cần chủ động trao đổi thông tin với gia đình về tình hình học tập, rèn luyện của SV, đồng thời phối hợp với các cơ quan, tổ chức xã hội trong việc tổ chức các hoạt động GDCT. Ví dụ, việc mời các báo cáo viên, chuyên gia hoặc cán bộ thực tiễn tham gia nói chuyện chuyên đề sẽ giúp SV có cái nhìn thực tế, sâu sắc hơn về các vấn đề chính trị - xã hội trong bối cảnh hiện nay.

### 3. Kết luận

Sự phát triển mạnh mẽ của MXH trong bối cảnh chuyển đổi số đã và đang tạo ra những tác động sâu sắc, đa chiều đối với nhận thức, tư tưởng và hành vi của SV. Thực tiễn nghiên cứu cho thấy, MXH vừa là môi trường thuận lợi để lan tỏa các giá trị tích cực, hỗ trợ công tác GDCT, tư tưởng, vừa tiềm ẩn nhiều yếu tố tiêu cực có thể ảnh hưởng đến bản lĩnh chính trị, đạo đức và lối sống của SV nếu không được định hướng và quản lý hiệu quả. Do đó, nâng cao chất lượng GDCT cho SV trong bối cảnh phát triển của MXH là yêu cầu tất yếu, có ý nghĩa cấp thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn. Đối với Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội, công tác GDCT cho SV cần được đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việc nâng cao chất lượng GDCT không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ tri thức LLCT mà còn phải chú trọng bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội và khả năng thích ứng của SV trước những biến động nhanh chóng của môi trường thông tin số. Bài báo đã phân tích thực trạng GDCT cho SV Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội trong bối cảnh MXH phát triển, chỉ ra những kết quả đạt được cũng như những hạn chế, bất cập cần khắc phục. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp mang tính đồng bộ, bao gồm: Đổi mới nội dung và phương pháp GDCT theo hướng gắn lý luận với thực tiễn; tăng cường ứng dụng MXH như một kênh GDCT chính thống; nâng cao vai trò, năng lực và trách nhiệm của đội ngũ GV, cán bộ Đoàn, Hội; đồng thời phát huy tính chủ động, tự giác của SV trong quá trình học tập và rèn luyện. Có thể khẳng định rằng, việc tận dụng hiệu quả MXH trong GDCT, kết hợp hài hòa giữa phương thức giáo dục truyền thống và các hình thức giáo dục hiện đại sẽ góp phần nâng cao chất lượng GDCT cho SV, giúp SV hình thành lập trường tư tưởng vững vàng, khả năng nhận diện và phản biện các thông tin sai lệch trên không gian mạng.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Thị Kim Liên (2024). *Ảnh hưởng của mạng xã hội đến đạo đức, lối sống của sinh viên hiện nay (nghiên cứu sinh viên ở thành phố Đà Nẵng)*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng, tập 22, số 2, tr. 1-6.
- [2] Lương Khắc Hiếu, Phạm Văn Chúc (2019). *Mạng xã hội: Đặc trưng, tác động và giải pháp về công tác*. Tạp chí Cộng sản, số 918, tr. 58.
- [3] Nguyễn Thị Lan Hương (2019). *Mạng xã hội đối với lối sống của thanh, thiếu niên Việt Nam hiện nay*. NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Xuân Nhi (2023). *Phát huy tính tích cực của mạng xã hội trong quản trị truyền thông tại các trường đại học*. Nguồn: <https://www.quanlynhanuoc.vn/2023/04/27/phan-huy-tinh-tich-cuc-cua-mang-xa-hoi-trong-quan-tri-truyen-thong-tai-cac-truong-dai-hoc/>, ngày 27/4/2023.
- [5] Trần Hậu Tân (2020). *Xây dựng lối sống tích cực của sinh viên trước tác động của mạng xã hội hiện nay*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [6] Trần Hữu Luyện, Trần Thị Minh Đức, Bùi Thị Hồng Thái (2015). *Mạng xã hội với sinh viên*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [7] Trần Thị Minh Đức, Bùi Thị Hồng Thái (2014). *Sử dụng mạng xã hội trong sinh viên Việt Nam*. Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 8(81), tr. 50-60.